TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **800**/2025/QĐST-HNGĐ	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 759/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 11 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Bùi Thị Kiều Tr, sinh năm 1992;
Thường trú: số a, đường b, phường Bình Tây, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Trần Xuân T, sinh năm 1991;
Thường trú: số a, đường b, phường Bình Tây, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 12 năm 2025, những nội dung các đương sự thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Kiều Tr và ông Trần Xuân T tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống do bất đồng quan điểm nên hai bên thường xuyên phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn nên bà Bùi Thị Kiều Tr và ông Trần Xuân T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con chung: Bà Bùi Thị Kiều Tr và ông Trần Xuân T thỏa thuận giao người con chung tên Trần Tú V (giới tính: Nữ), sinh ngày 21/12/2015 cho bà Bùi Thị Kiều Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Xuân T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 15 (dương lịch) hàng tháng; bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 15/12/2025 cho đến khi có căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[3] Về tài sản chung: Bà Bùi Thị Kiều Tr và ông Trần Xuân T cùng xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Bùi Thị Kiều Tr và ông Trần Xuân T cùng xác định không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bà Bùi Thị Kiều Tr và ông Trần Xuân T chịu.

Xét bà Bùi Thị Kiều Tr và ông Trần Xuân T thực sự tự nguyện ly hôn, Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung. Sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Kiều Tr và ông Trần Xuân T thuận tình ly hôn (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 28/2015, quyển số 01/2015, đăng ký ngày 07/5/2015 do Ủy ban nhân dân Phường 6, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp).

- Về con chung: Giao cho bà Bùi Thị Kiều Tr trực tiếp nuôi dưỡng người con chung tên Trần Tú V (giới tính: Nữ), sinh ngày 21/12/2015. Ông Trần Xuân T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng)

Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 15 (dương lịch) hàng tháng; bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 15/12/2025 cho đến khi có căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Nếu ngày giao nhận trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng hoặc phương thức cấp dưỡng nuôi con theo qui định tại các Điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thực hiện việc cấp dưỡng theo thỏa thuận nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Bà Bùi Thị Kiều Tr và ông Trần Xuân T cùng xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Bùi Thị Kiều Tr và ông Trần Xuân T cùng xác định không có nợ chung và không có thực hiện nghĩa vụ dân sự chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do bà Bùi Thị Kiều Tr và ông Trần Xuân T chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0042370 ngày 26/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSNDKV3 - TPHCM;
- THADS TPHCM;
- UBND nơi thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu VP; Hồ sơ.

Nguyễn Thị Thanh Chi